

Lúc bấy giờ, trời Đế Thích và Tứ đại thiên vương trong ba ngàn đại thiên thế giới, cho đến trời Sắc cứu cánh đồng nghĩ như vậy: Tôn giả Thiện Hiện đã thừa hành thần lực của Phật mà vì chúng Đại Bồ-tát rưới trận mưa pháp lớn. Do thế nay chúng ta nên cúng dường, mỗi vị hãy hóa ra các loại hoa vi diệu của cõi trời, để rải cúng dường Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, các Đại Bồ-tát và Bích-sô tăng, Tôn giả Thiện Hiện với Bát-nhã ba-la-mật-đa thậm thâm. Nghĩ như vậy rồi trời Đế Thích và các vị trời liền hóa ra hương hoa vi diệu ở cõi trời đem rải cúng dường.

Khi ấy, nhờ thần lực của Phật, hoa ở khắp hư không trong ba ngàn đại thiên thế giới này biến thành đài hoa trang nghiêm thù thắng vi diệu, lớn bằng ba ngàn đại thiên thế giới.

Cụ thọ Thiện Hiện thấy việc như vậy, liền nghĩ: Nay hoa rải ở chỗ chư Thiên là điều chưa từng thấy. Hoa này thù thắng vi diệu, chắc chắn không phải sanh ra do đất nước cỏ cây, mà do sự hóa hiện từ tâm chư Thiên.

Lúc đó, trời Đế Thích biết suy nghĩ của Thiện Hiện, liền nói với Thiện Hiện:

- Hoa đã rải đây thật chẳng phải do đất nước cỏ cây sanh ra mà là do tâm của chư Thiên hóa hiện vậy.

Thiện Hiện nói với trời Đế Thích:

- Hoa này không sanh tức chẳng phải hoa.

Trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện:

- Chỉ hoa này là không sanh, còn các pháp khác cũng vậy chứ?

Thiện Hiện đáp:

- Không phải chỉ hoa này là không sanh. Các pháp khác cũng không sanh. Vì sao?

Kiều-thi-ca! Vì sắc cũng không sanh; thọ, tưởng, hành, thức cũng không sanh. Đây đã không sanh tức là chẳng phải sắc cho đến thức. Vì sao? Vì pháp không sanh xa lìa các hý luận, không thể trình bày là sắc v.v...

Nhãn xúc cho đến ý xúc. Sắc xúc cho đến pháp xúc. Nhãn giới cho đến ý giới. Sắc giới cho đến pháp giới. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Nhãn xúc cho đến ý xúc. Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Địa giới cho đến thức giới. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Vô minh cho đến lão tử.

Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Tám giải thoát, chín định thứ đệ. Pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Năm loại mắt, sáu phép thần thông. Mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Dự lưu hương, Dự lưu quả, cho đến Đại Bồ-tát hành quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác phải nên biết như vậy.

Khi ấy, trời Đế Thích nghĩ thâm như vậy: Trí tuệ của Tôn giả Thiện Hiện thật là thâm sâu, chỉ thuyết pháp tánh mà không bỏ giả danh.

Đức Phật biết ý nghĩ đó, liền nói với Đế Thích:

- Kiền-thi-ca nghĩ đúng vậy. Trí tuệ của cụ thọ Thiện Hiện thật là thâm sâu, chỉ thuyết pháp tánh mà không bỏ giả danh.

Trời Đế Thích bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tôn giả Thiện Hiện đối với những pháp gì chỉ thuyết pháp tánh mà không bỏ giả danh?

Bấy giờ, Phật dạy trời Đế Thích:

- Kiền-thi-ca! Sắc cho đến thức chỉ là giả danh, giả danh như vậy nhưng không rời pháp tánh. Cụ thọ Thiện Hiện chỉ thuyết pháp tánh của sắc v.v... mà giả danh của sắc v.v... như thế không bị hoại. Vì sao? Vì pháp tánh của sắc v.v... không hoại, không phải không hoại. Cho nên, việc thuyết pháp của Thiện Hiện cũng không hoại, không phải không hoại. Như vậy cho đến tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng nên biết như vậy.

Kiền-thi-ca! Cụ thọ Thiện Hiện đối với các pháp như thế, chỉ thuyết pháp tánh mà không bỏ giả danh.

Khi ấy, Thiện Hiện nói với Đế Thích:

- Kiền-thi-ca! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời Phật thuyết, các pháp có mặt đều là giả danh. Kiền-thi-ca! Các Đại Bồ-tát đã biết tất cả pháp chỉ là giả danh, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Kiền-thi-ca! Khi các Đại Bồ-tát học như thế, thì không phải đối với sắc mà học; cũng không phải đối với thọ, tướng, hành, thức mà

học. Vì sao? Đại Bồ-tát này không thấy sắc có thể ở trong đó mà học; cũng không thấy thọ, tưởng, hành, thức có thể ở trong đó mà học. Như vậy cho đến đối với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng nên biết như vậy.

Trời Đế Thích lại hỏi Thiện Hiện:

- Do nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát trong lúc học không thấy sắc, cũng không thấy thọ, tưởng, hành, thức; cho đến cũng không thấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác?

Thiện Hiện đáp:

- Kiền-thi-ca! Sắc, sắc là tánh Không; thọ, tưởng, hành, thức, thọ, tưởng, hành, thức là tánh Không. Cho đến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là tánh Không.

Kiền-thi-ca! Các Đại Bồ-tát do nhân duyên này mà trong lúc học không thấy sắc cho đến thức. Không thấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì sao? Kiền-thi-ca! Vì sắc Không không thể được nên thấy sắc Không; sắc Không không thể được nên học sắc Không. Như vậy cho đến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Không không thể được nên thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Không. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Không không thể được nên học Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Không.

Kiền-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát không học nơi Không, thì Đại Bồ-tát này là học nơi Không. Vì sao? Vì không thể phân hai.

Kiền-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát không học nơi sắc Không, cho đến không học nơi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Không, thì Đại Bồ-tát này là học nơi sắc Không, cho đến là học nơi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Không. Vì sao? Vì không thể phân hai.

Kiền-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát dùng không thể phân hai làm phương tiện, đối với việc học sắc Không, cho đến dùng không hai làm phương tiện đối với việc học chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Không, thì Đại Bồ-tát này có thể dùng không hai làm phương tiện, học bộ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Học pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Học chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Học cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi. Học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Học bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Học bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Học tám giải thoát, chín định thứ đệ. Học pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Học Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Học năm loại mắt, sáu phép thần thông. Học mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Học ba

mười hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ. Học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Học tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Học trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Học Dự lưu hướng, Dự lưu quả, cho đến Đại Bồ-tát hành quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Học Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Kiều-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát nào có thể dùng pháp không hai làm phương tiện, học bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thì Đại Bồ-tát đó có thể dùng pháp không hai làm phương tiện để học vô lượng, vô số, vô biên, làm thanh tịnh Phật pháp không thể nghĩ bàn.

Kiều-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát nào có thể dùng pháp không hai làm phương tiện, thì Đại Bồ-tát đó có thể học vô lượng, vô số, vô biên, làm thanh tịnh Phật pháp không thể nghĩ bàn. Và Đại Bồ-tát đó không vì sắc tăng mà học, không vì sắc giảm mà học, cho đến không vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tăng mà học, không vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác giảm mà học. Vì sao? Kiều-thi-ca! Vì sắc cho đến tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không thể phân hai.

Kiều-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát nào không vì sắc tăng mà học, cũng không vì sắc giảm mà học, cho đến không vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tăng mà học, cũng không vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác giảm mà học, thì Đại Bồ-tát này không vì nhiếp thọ sắc mà học, cũng không vì hoại diệt sắc mà học. Như vậy cho đến, không vì nhiếp thọ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học; cũng không vì hoại diệt tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học. Vì sao? Kiều-thi-ca! Vì nhiếp thọ, hoại diệt đều không thể phân hai.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Khi các Đại Bồ-tát học như vậy, sao lại không vì nhiếp thọ sắc mà học, cũng không vì hoại diệt sắc mà học; cho đến không vì nhiếp thọ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học, cũng không vì hoại diệt tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học?

Thiện Hiện đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Xá-lợi Tử! Khi các Đại Bồ-tát học như vậy, không vì nhiếp thọ sắc mà học, không vì hoại diệt sắc mà học; cho đến không vì nhiếp thọ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học, cũng không vì hoại diệt tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Do nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát khi học như vậy, không vì nhiếp thọ sắc mà học, cũng không vì hoại diệt sắc mà học; cho đến không vì nhiếp thọ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học, cũng không vì hoại diệt tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà học?

Thiện Hiện đáp:

- Khi các Đại Bồ-tát học như vậy, không thấy có sắc có thể nhiếp thọ và có thể hoại diệt, cũng không thấy người có thể nhiếp thọ và hoại diệt. Cho đến không thấy có tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có thể nhiếp thọ và có thể hoại diệt, cũng không thấy người có thể nhiếp thọ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và có thể hoại diệt. Vì sao? Xá-lợi Tử! Vì pháp của sắc v.v... hoặc năng, hoặc sở, nội, ngoại đều Không, bất khả đắc.

Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát nào không thấy các pháp là có thể nhiếp thọ và có thể hoại diệt, cũng lại không thấy người có thể nhiếp thọ và hoại diệt, mà học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì Đại Bồ-tát này mau chóng thành tựu trí nhất thiết trí.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Các Đại Bồ-tát khi học Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mau chóng thành tựu trí nhất thiết trí ư?

Thiện Hiện đáp:

- Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát khi học Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế thì mau chóng thành tựu trí nhất thiết trí. Vì sao? Xá-lợi Tử! Vì các Đại Bồ-tát khi học như vậy thì đối với tất cả pháp, không vì nhiếp thọ, không vì hoại diệt mà chỉ vì phương tiện.

Xá-lợi Tử hỏi:

- Nếu Đại Bồ-tát khi học như vậy thì đối với tất cả pháp, không vì nhiếp thọ, không vì hoại diệt, chỉ vì phương tiện thì làm sao có thể thành tựu trí nhất thiết trí?

Thiện Hiện đáp:

- Đại Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không thấy sắc cho đến thức là sanh, diệt, thủ, xả, nhiễm, tịnh, hợp, tan, tăng và giảm. Cho đến không thấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là sanh, diệt, thủ, xả, nhiễm, tịnh, hợp, tan, tăng và giảm. Vì sao? Vì sắc cho đến tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không tự tánh, hoàn toàn bất khả đắc.

Như vậy, Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả pháp đều không thấy sanh, diệt cho đến tăng,

giảm. Vì lấy điều không học, không thành tựu mà làm phương tiện để tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì có thể thành tựu trí nhất thiết trí.

Bấy giờ, trời Đế Thích hỏi Xá-lợi Tử:

- Bạch Đại đức! Các Đại Bồ-tát nếu muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa nên cầu ở đâu?

Xá-lợi Tử đáp:

- Kiền-thi-ca! Các Đại Bồ-tát nếu muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa nên cầu học ở phẩm Thiện Hiện đã nói ở trước.

Trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện:

- Có phải nhờ thần lực của Tôn giả làm chỗ nương tựa, hộ trì, khiến cho Xá-lợi Tử nói như vậy không?

Thiện Hiện đáp:

- Kiền-thi-ca! Không phải nhờ thần lực của tôi làm chỗ nương tựa, hộ trì, khiến cho Xá-lợi Tử nói như vậy đâu.

Trời Đế Thích lại hỏi:

- Vậy nhờ thần lực của ai làm chỗ nương tựa, hộ trì, khiến cho Xá-lợi Tử nói như vậy?

Thiện Hiện đáp:

- Chính nhờ thần lực của Phật làm chỗ nương tựa, hộ trì, khiến cho Xá-lợi Tử nói như vậy.

Trời Đế Thích nói:

- Tất cả pháp đều không chỗ nương tựa, hộ trì, như vậy làm sao nói là nhờ thần lực của Phật làm chỗ nương tựa, hộ trì, khiến cho Xá-lợi Tử nói như vậy.

Thiện Hiện bảo:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ngài nói. Tất cả pháp không chỗ nương tựa, hộ trì, cho nên Như Lai chẳng có thể nương tựa, hộ trì, chẳng làm chỗ nương tựa, hộ trì. Chỉ vì thuận theo pháp thế gian nên nói làm chỗ nương tựa, hộ trì.

Kiền-thi-ca! Tức không nương tựa, hộ trì, Như Lai bất khả đắc. Viễn ly không nương tựa, hộ trì, Như Lai bất khả đắc. Không nương tựa, hộ trì, trong chơn như Như lai bất khả đắc. Trong Như Lai, không nương tựa, hộ trì, chơn như bất khả đắc. Không nương tựa, hộ trì, trong pháp tánh Như Lai bất khả đắc. Trong Như Lai, không nương tựa, hộ trì, pháp tánh bất khả đắc.

Kiền-thi-ca! Tức Như Lai và sắc bất khả đắc. Viễn ly Như Lai và sắc bất khả đắc. Trong sắc, chơn như và Như Lai bất khả đắc. Trong Như Lai, chơn như và sắc bất khả đắc. Trong sắc và pháp tánh, Như Lai bất khả đắc. Trong Như Lai, sắc và pháp tánh bất khả đắc.

Như vậy cho đến Như Lai cùng với trí nhất thiết tướng bất khả đắc. Viên ly trí nhất thiết tướng, Như Lai bất khả đắc. Trong trí nhất thiết tướng và chơn như, Như Lai bất khả đắc. Trong Như Lai, trí nhất thiết tướng và chơn như bất khả đắc. Trong pháp tánh và trí nhất thiết tướng, Như Lai bất khả đắc. Trong Như Lai, pháp tánh và trí nhất thiết tướng bất khả đắc. Vì sao?

Kiều-thi-ca! Vì Như Lai cùng với sắc chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với viển ly sắc chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với sắc, chơn như chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với viển ly sắc, chơn như chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với sắc, pháp tánh chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với viển ly sắc, pháp tánh chẳng hợp, chẳng tan. Như vậy cho đến Như Lai cùng với trí nhất thiết tướng chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với viển ly trí nhất thiết tướng chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với trí nhất thiết tướng, chơn như chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với viển ly trí nhất thiết tướng, chơn như chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với trí nhất thiết tướng, pháp tánh chẳng hợp, chẳng tan. Như Lai cùng với viển ly trí nhất thiết tướng, pháp tánh chẳng hợp, chẳng tan.

Kiều-thi-ca! Tôn giả Xá-lợi Tử đã nói những lời kia là đối với tất cả pháp chẳng gần, chẳng xa, chẳng hợp, chẳng tan. Nhờ thần lực của Như Lai mà làm chỗ nương tựa, hộ trì, dùng không nương tựa, hộ trì làm chỗ nương tựa, hộ trì.

Lại nữa, Kiều-thi-ca! Lúc trước ngài hỏi các Đại Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật-đa nên cầu ở đâu.

Kiều-thi-ca! Việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát là không nên cầu sắc, không nên cầu xa lìa sắc. Như vậy cho đến không nên cầu trí nhất thiết tướng, không nên cầu xa lìa trí nhất thiết tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca! Vì hoặc sắc, hoặc lìa sắc, cho đến hoặc trí nhất thiết tướng, hoặc lìa trí nhất thiết tướng, hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc cầu tất cả pháp chẳng hợp, chẳng tan như thế, vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng gọi là vô tướng. Vì sao? Vì việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát là chẳng phải sắc, chẳng phải xa lìa sắc. Cho đến chẳng phải trí nhất thiết tướng, chẳng phải xa lìa trí nhất thiết tướng. Chẳng phải sắc, chơn như, chẳng phải xa lìa sắc, chơn như. Cho đến chẳng phải trí nhất thiết tướng, chơn như, chẳng phải xa lìa trí nhất thiết tướng, chơn như. Chẳng phải sắc, pháp tánh, chẳng phải xa lìa sắc, pháp tánh. Cho đến chẳng phải trí nhất thiết tướng, pháp tánh; chẳng phải xa lìa trí nhất thiết tướng, pháp tánh. Vì sao? Kiều-thi-ca! Vì tất cả pháp như thế đều vô sở hữu, bất

khả đắc. Do vô sở hữu, bất khả đắc cho nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát là chẳng phải sắc, chẳng phải xa lìa sắc. Cho đến chẳng phải trí nhất thiết tướng, chẳng phải xa lìa trí nhất thiết tướng. Chẳng phải sắc, chơn như, chẳng phải xa lìa sắc, chơn như. Cho đến chẳng phải trí nhất thiết tướng, chơn như, chẳng phải xa lìa trí nhất thiết tướng, chơn như. Chẳng phải sắc, pháp tánh, chẳng phải xa lìa sắc, pháp tánh. Cho đến chẳng phải trí nhất thiết tướng, pháp tánh, chẳng phải xa lìa trí nhất thiết tướng, pháp tánh.

Khi ấy, trời Đế Thích thưa Tôn giả Thiện Hiện:

- Việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát là đại Ba-la-mật-đa, là vô lượng Ba-la-mật-đa, là vô biên Ba-la-mật-đa. Các vị Dự lưu sẽ đắc quả Dự lưu trong việc học này. Các vị Nhất lai sẽ đắc quả Nhất lai trong việc học này. Các vị Bất hoàn sẽ đắc quả Bất hoàn trong việc học này. Các vị A-la-hán sẽ đắc quả A-la-hán trong việc học này. Các vị Độc giác sẽ đắc quả Độc giác Bồ-đề trong việc học này. Các Đại Bồ-tát có thể giáo hóa hữu tình và trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề trong việc học này.

Thiện Hiện nói:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ngài nói. Vì sao? Kiền-thi-ca! Vì sắc rộng lớn nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng rộng lớn. Cho đến trí nhất thiết tướng rộng lớn nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng rộng lớn. Vì sao? Vì giai đoạn trước, sau, giữa của sắc cho đến trí nhất thiết tướng đều bất khả đắc, nên gọi là rộng lớn. Do sự rộng lớn kia nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng là rộng lớn.

Kiền-thi-ca! Sắc vô lượng nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô lượng. Cho đến trí nhất thiết tướng vô lượng, nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô lượng. Vì sao? Vì lượng sắc cho đến trí nhất thiết tướng không thể đắc. Giống như lượng của hư không cũng bất khả đắc. Sắc v.v... cũng vậy, nên nói vô lượng. Kiền-thi-ca! Hư không vô lượng nên sắc v.v... cũng vô lượng. Sắc v.v... vô lượng nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô lượng.

Kiền-thi-ca! Sắc vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên. Cho đến trí nhất thiết tướng vô biên, nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên. Vì sao? Vì sắc cho đến trí nhất thiết tướng ở trong hay ngoài đều bất khả đắc. Giống như hư không ở trong hay ngoài đều bất khả đắc. Sắc v.v...



cũng vậy, nên nói vô biên. Kiền-thi-ca! Hư không vô biên nên sắc v.v... cũng vô biên. Sắc v.v... vô biên cho nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Lại nữa, Kiền-thi-ca! Sở duyên vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Trời Đế Thích hỏi:

- Vì sao sở duyên vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp:

- Sở duyên của trí nhất thiết trí vô biên, nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Lại nữa, Kiền-thi-ca! Sở duyên của pháp giới vô biên, nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Trời Đế Thích hỏi:

- Vì sao sở duyên của pháp giới vô biên, nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp:

- Pháp giới vô biên nên sở duyên cũng vô biên. Sở duyên vô biên nên pháp giới cũng vô biên. Pháp giới, sở duyên vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Lại nữa, Kiền-thi-ca! Chơn như, sở duyên vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Trời Đế Thích hỏi:

- Vì sao chơn như, sở duyên vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp:

- Chơn như vô biên nên sở duyên cũng vô biên. Sở duyên vô biên nên chơn như cũng vô biên. Chơn như, sở duyên vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Lại nữa, Kiền-thi-ca! Hữu tình vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Trời Đế Thích hỏi:

- Vì sao hữu tình vô biên nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp:

- Ý ngài thế nào? Nói hữu tình, vậy hữu tình ấy là chỉ cho ý niệm của pháp nào?

Trời Đế Thích thưa:

- Bạch Đại đức! Hữu tình, hữu tình ấy chẳng phải là khái niệm của pháp, cũng chẳng phải là khái niệm của phi pháp. Chỉ là giả lập khách danh, thuộc về tên gọi tạm thời, thuộc về tên gọi không thật, thuộc về tên gọi không có nhân duyên.

Thiện Hiện lại hỏi:

- Vậy, theo ý ngài, trong kinh bát Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này là hiển thị thật có hữu tình không?

Trời Đế Thích thưa:

- Bạch Đại đức! Không có!

Thiện Hiện hỏi:

- Trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, đã không hiển thị thật có hữu tình nên nói vô biên. Vì ở trong hay ngoài, nó đều bất khả đắc. Kiền-thi-ca! Ý ngài thế nào? Các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trải qua hằng hà sa số kiếp đã nói danh tự của các hữu tình. Trong đây có hữu tình, có sanh, có diệt không?

Trời Đế Thích thưa:

- Bạch Đại đức! Không có! Vì sao? Vì bản tánh các hữu tình vốn thanh tịnh. Từ xưa đến nay vô sở hữu.

Thiện Hiện bảo:

- Do điều này nên tôi nói hữu tình vô biên, cho nên việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát cũng vô biên. Kiền-thi-ca! Do nhân duyên này nên biết, việc học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát phải nói là rất to lớn, vô lượng, vô biên.